

Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH LÚA GẠO

Tuần 24 (từ 11/06 – 15/06/2018)

ĐIỂM TIN

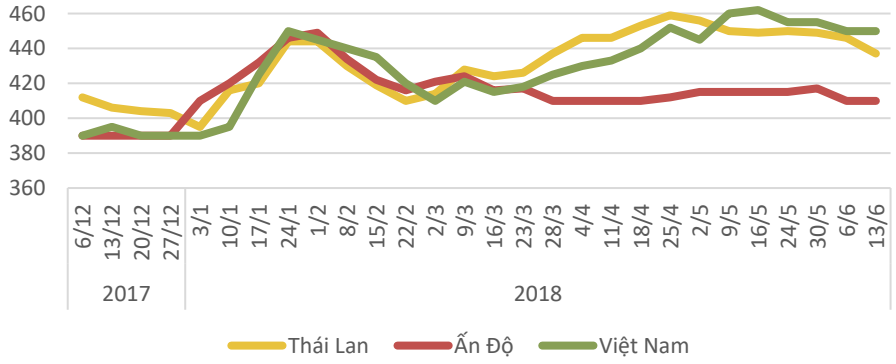
Giá gạo 5% tấm giảm tại Thái Lan và không đổi ở Việt Nam và Ấn Độ

Buổi đấu thầu 805.2000 tấn gạo theo hạn ngạch (Minimum Access Volume – MAV) ngày 14/6 của Philippines bị hoãn lại đến cuối tháng 6

Ấn Độ và Trung Quốc ký kết thỏa thuận chỉnh một số yêu cầu về gạo xuất khẩu của Ấn Độ (gạo non-basmati) sang Trung Quốc.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Diễn biến giá gạo 5% tấm quốc tế (USD/tấn)



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Trong tuần này, giá gạo 5% tấm giảm tại Thái Lan và không đổi ở Việt Nam và Ấn Độ. Cụ thể:

- Giá gạo 5% tấm Thái Lan đạt 437 USD/tấn, giảm 9 USD/tấn, tương đương giảm 2% so với tuần trước, và thấp hơn khoảng 2,98% so với cùng ky năm 2017. Giá gạo Thái Lan giảm do nhu cầu từ các nước nhập khẩu không đổi, trong khi các hợp đồng xuất khẩu sang Philippines đã được thỏa thuận và thực hiện từ đầu tháng. Ngoài ra, mưa kéo dài trong nhiều ngày qua cũng cản trở tình hình mua bán của các doanh nghiệp. [1]. [8]

- Giá gạo 5% tấm của Việt Nam giữ ở mức 450 USD/tấn như tuần trước. Mức giá này cũng bằng với mức giá cùng kì năm ngoái. Trong khi nhu cầu xuất khẩu chưa cao, nguồn cung trong nước tăng do sắp bước vào vụ thu hoạch Hè Thu, giá gạo có thể giảm.[1] [8]

- Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ cũng giữ ở mức 410 USD/tấn như tuần trước, tương đương giảm 6,8% so với cùng kì năm ngoái. Nguyên chính khiến giá gạo Ấn Độ giảm xuống mức thấp nhất kể từ đầu năm nay là do nhu cầu nhập khẩu của Bangladesh trong năm nay giảm mạnh.

MỘT SỐ SỰ KIỆN TÁC ĐỘNG TỚI THỊ TRƯỜNG GẠO QUỐC TẾ

- Cơ quan lương thực quốc gia Philippines vừa thông báo hoãn buổi đấu thầu 805.200 tấn gạo (phẩm cấp từ gạo trắng 25% tấm trở lên) theo hạn ngạch (Minimum Access Volume – MAV) ngày 14/6 vào cuối tháng 6 để có thêm thời gian đánh giá các đơn vị tham gia. Hiện tại đã có 280 đơn vị được chấp thuận và vẫn còn nhiều đơn vị đang được đánh giá. Trong một thông báo vào cuối tháng 5, NFA cho biết các doanh nghiệp tư nhân có thể nhập khẩu với khối lượng tối đa 293.100 tấn gạo mỗi nước từ Việt Nam và Thái Lan, 50.000 tấn mỗi nước từ Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan, 15.000 tấn từ Úc, 4.000 tấn từ Elsalvado, và 50.000 tấn từ các nước khác. Các tổ chức nông dân có thể đăng ký nhập khẩu từ 500 đến 5000 tấn, trong khi các doanh nghiệp có thể nhập khẩu từ 1.000 đến 50.000 tấn. Thời gian nhập hàng đợt 1 từ tháng 7 đến hết tháng 8/2018, đợt 2 từ cuối tháng 12/2018 đến hết tháng 2/2019. [3]

- Bên lề Hội nghị cao cấp Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) 2018 ngày 9/6 vừa qua, Ấn Độ và Trung Quốc đã ký kết thỏa thuận tăng cường quan hệ giữa hai nước, trong đó, Trung Quốc sẽ điều chỉnh một số yêu cầu về gạo xuất khẩu của Ấn Độ (gạo non-basmati) sang Trung Quốc ngoài giống gạo Basmati cao cấp. Trong nhiều năm qua, mặc dù có giá cạnh tranh nhưng gạo Ấn Độ không tiếp cận được thị trường Trung Quốc do các điều khoản khắt khe về an toàn thực phẩm và kiểm dịch thực vật của nước này. Với những điều khoản sửa đổi trong thỏa thuận vừa được ký kết, gạo Ấn Độ sẽ có nhiều cơ hội tiếp cận được với thị trường Trung Quốc trong thời gian sắp tới [2].

- Bờ Biển Ngà đặt mục tiêu sẽ tự túc lương thực vào năm 2020. Để đạt mục tiêu này, nước này đã nhận vốn vay 30 triệu USD từ

Ngân hàng xuất nhập khẩu Ấn Độ để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất lúa gạo. Cở sở hạ tầng mới sẽ giúp Bờ Biển Ngà sản xuất khoảng 2 triệu tấn gạo. 30 đơn vị sản xuất với năng lực 25.000 tấn /năm sẽ được vận hành vào cuối năm nay, trong đó, 12 cở sở đã đang vận hành [7].

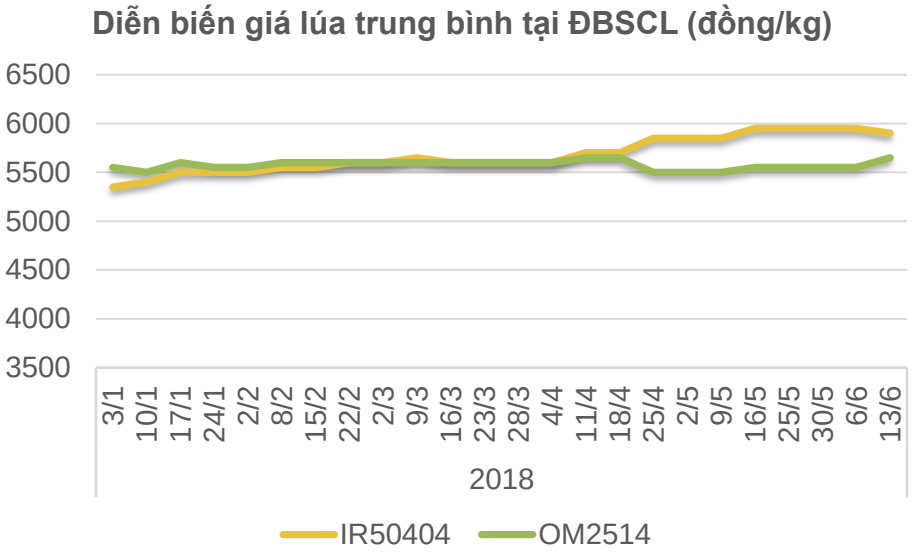
- Chính phủ Iraq vừa phải ra lệnh cấm nông dân canh tác lúa và các cây trồng tiêu thụ nhiều nước trong vụ canh tác mùa hè để đối phó với tình trạng thiếu nước do hạn hán và cạn kiện nguồn nước mặt. Lệnh cấm này do Bộ Tài nguyên nước đề xuất. Theo bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, không thể trồng bất cứ một ruộng lúa nào nếu không có sự đồng ý của Bộ Tài nguyên nước, trong khi vụ trước, Iraq có 25.000 ha trồng lúa. Tình trạng thiếu nước trở nên nghiêm trọng hơn khi Thổ Nhĩ Kỳ dự định xây đập trên sông Tigris – là một trong hai dòng sông chính cung cấp 70% nguồn tài nguyên nước cho Iraq đều chảy qua lãnh thổ Thổ Nhĩ Kỳ [9].

ĐIỂM TIN

Giá lúa giảm hoặc ổn định ở hầu hết các tỉnh ĐBSCL

Lượng gạo tồn trong kho của các doanh nghiệp Việt Nam tính đến hết tháng 5/2018 là khoảng 1,08 triệu tấn

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

- Trong tuần qua, giá lúa giảm hoặc ổn định ở hầu hết các tỉnh ĐBSCL [6] mặc dù đã bước vào thời điểm bắt đầu thu hoạch vụ Hè Thu. Nguồn cung tăng trong khi nhu cầu xuất khẩu chưa cao khiến giá lúa trong nước giảm.

- Giá lúa IR50404 (khô) trung bình đạt 5.900 đồng/kg, giảm 50 đồng/kg so với tuần trước. Giá lúa IR50404 tươi tại Đồng Tháp giảm còn 4.700 đồng/kg, giảm 300 đồng/kg. Giá lúa IR50404 khô tại Tiền Giang đạt 6.000 đồng/kg, không đổi so với tuần trước

- Giá lúa tươi Jasmine ở An Giang là 5.900 đồng/kg, giảm 300 đồng so với tuần trước

- Giá lúa thơm OM6976 (lúa tươi) tại Sóc Trăng đạt 5.300 đồng/kg, giảm 200 đồng/kg so với tuần trước, giá lúa khô OM4900 tại Sóc Trăng còn 6.150 đồng/kg, giảm 400 đồng so với tuần trước

- Giá lúa tươi OM2514 tại Kiên Giang, An Giang đạt mức 5.650 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg so với tuần trước.

MỘT SỐ SỰ KIỆN TÁC ĐỘNG TỚI THỊ TRƯỜNG GẠO TRONG NƯỚC

- Tình hình xuất khẩu của Việt Nam nửa đầu tháng 6 không còn sôi động do các doanh nghiệp tư nhân thất bại trong đợt đấu thầu 250.000 tấn gạo sang Philippines hồi cuối tháng 5, đồng thời phiên đấu thầu 805.200 tấn gạo theo chương trình hạn ngạch MAV của Philippines dự định vào ngày 14/6 cũng bị hoãn lại. Giá lúa gạo trong nước theo đó cũng giảm. Ngoài ra, các doanh nghiệp vẫn còn tồn kho nhiều nên lúa Hè Thu chưa được giá. Tính đến hết tháng 5/2018, lượng gạo tồn trong kho vào khoảng 1,08 triệu tấn, trong khi các doanh nghiệp đã xuất khẩu tính đến thời điểm này là hơn 2,52 triệu tấn. Trong số hơn 1 triệu tấn gạo còn tồn thì Tổng công ty Lương thực Miền Nam đang chiếm số lượng lớn với 325.812 tấn; tiếp đến là Tổng công ty Lương thực miền Bắc với 165.000 tấn, còn lại hơn 598.000 tấn thuộc của chục doanh nghiệp khác [5].

- Tính từ đầu năm 2018, do nhu cầu nhập khẩu gạo phẩm cấp trung bình (gạo trắng 5%, 15%, 25% tấm) từ các nước Indonesia và Philippines tăng mạnh, việc tiêu thụ lúa gạo IR50404 diễn ra thuận lợi, giá lúa gạo IR50404 tăng mạnh, có thời điểm lúa tươi đạt gần 6.000 VNĐ/kg tại một số nơi ở ĐBSCL, tăng 1.000 VNĐ/kg so với năm 2017, lúa khô đạt 6.800 VNĐ/kg. Theo các doanh nghiệp xuất khẩu, nguyên nhân của việc sốt giá loại lúa này là do nguồn cung trong nước không nhiều, trong khi nhu cầu cho xuất khẩu lại tăng cao. Trong những năm gần đây, thực hiện đề án tái cơ cấu nông nghiệp của Bộ NN&PTNT, các tỉnh đã tăng dần diện tích canh tác lúa thơm, lúa chất lượng cao và giảm dần diện tích lúa phẩm cấp trung bình như IR50404. [4]

- Trong khi đó, trái ngược với lúa IR50404, lúa nếp đang rớt giá. Theo số liệu của Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) và Bộ NN&PTNT, trong năm 2017, Việt Nam đã xuất khẩu 1,4 triệu tấn gạo nếp, 90% sang thị trường Trung Quốc; trong 4 tháng đầu năm 2018, 92% lượng gạo nếp cũng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc. Một số doanh nghiệp xuất khẩu gạo nếp cho biết sở dĩ giá lúa nếp nội địa giảm mạnh là do tình hình tiêu thụ đang gặp nhiều khó khăn, xuất khẩu nếp sang Trung Quốc giảm đáng kể do bị các doanh nghiệp nước này ép giảm giá. Theo ông Nguyễn Ngọc Nam - Chủ tịch Hiệp hội Lương thực Việt Nam, việc phụ thuộc vào một thị trường xuất khẩu chắc chắn sẽ mang lại rủi ro rất cao cho các

doanh nghiệp, nông dân sản xuất, xuất khẩu gạo nếp. Chưa kể, các chính sách nhập khẩu của Trung Quốc lại thường xuyên thay đổi, yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm ngày càng cao. Trong khi đó, số lượng các doanh nghiệp được cấp phép xuất khẩu gạo sang Trung Quốc lại khá ít, hiện chỉ còn 19 doanh nghiệp. [4]

Bản tin được tổng hợp từ các nguồn:

[1]: Hiệp hội Các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan
[2]: Reuters
[3]: Philstar
[4]: vietnamplus
[5]: vietnambiz
[6]: Cộng tác viên các tỉnh ĐBSCL
[7]: africanews
[8] agriculture.com
[9] agriculture.com

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TRONG TUẦN

Tỉnh	Địa phương	Mặt hàng	Giá tuần này (đồng/kg)	Thay đổi so tuần trước (đồng/kg)
Sóc Trăng	Thạnh Trị	Lúa IR50404 khô	5.500	0
	Thạnh Trị	Lúa OM4900 khô	6.150	-400
	Thạnh Trị	Lúa OM6976 tươi	5.300	-200
	Thạnh Trị	Gạo ST 5	11.000	0
Bến Tre	TP Bến Tre	Lúa IR50404 khô	6.500	0
	TP Bến Tre	Lúa OM4218	6.800	0
	TP Bến Tre	Gạo thơm lài sữa	15.000	0
An Giang		Jasmine tươi	5.900	-300
Đồng Tháp	Tam Nông	Lúa IR50404 tươi	4.700	-400
	Tam Nông	Lúa OM6976	5.800	+100





Bản tin được thực hiện bởi AGROINFO

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn